

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
T PHỐ C T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày: 20/09/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, T PHỐ C T

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Thanh Trí.

Ông Nguyễn Văn Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân quận C R, T phố C T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/HSST, ngày 30 tháng 08 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1091/2022/QĐXXST-HS ngày 30/08/2022 đối với bị cáo:

Phùng T K N, sinh ngày 17/12/2001, tại V L;

Nơi thường trú: ấp Phú Long, xã T Phú, H ện Tam Bình, tỉnh V L; Nơi ở hiện nay: Phòng 4, nhà trọ Quyền Sang, khu vực Phú Mỹ, phường T T, quận C R, T phố C T. Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng V B B, sinh năm 1979 và con bà Nguyễn T N N, sinh năm 1981; Chồng, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Bà Trừ T D M, sinh năm 2001. (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: ấp Mỹ Lợi, xã M H, thị xã B M, tỉnh V L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng T K N, Trừ T D M, Lâm G H và Nguyễn H T đều đang là sinh viên và cùng thuê trọ ở tại Phòng trọ số 4, Nhà trọ H ền Sang tại số 338A, Khu vực Phú

Mỹ, phường T T, quận C R. Theo đó, Phòng trọ được chia T hai khu vực sinh hoạt riêng, N và H sinh hoạt tại tầng trên gác, còn và T sinh hoạt dưới tầng trệt, đồ dùng và tài sản của mỗi cá nhân tự quản lý trong khu sinh hoạt riêng của mình.

Vào khoảng 11 giờ, ngày 06/4/2022 khi Trừ T D M và Nguyễn H T đi vắng, chỉ còn Phùng T K N, Lâm G H đang ở trong phòng trọ thì N nhìn thấy 01 máy tính xách tay (laptop) màu đen hiệu Asus của M đang để trong ba lô đặt dưới nền gạch cách cửa ra vào khoảng 01 mét tại tầng trệt nên N đã nảy sinh ý định lấy trộm đem đi cầm cố. Do đó, lợi dụng lúc H đang nằm nghỉ trên tầng gác phòng trọ, N đã lén lút lấy laptop trên của M để vào ba lô của mình rồi mượn xe mô tô của H đi đến tiệm cầm đồ Nhanh tại số 156A đường 3/2 phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, T phố C T và cầm được số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, M trở về phát hiện bị mất laptop nên thông báo cho mọi người về việc bị mất trộm, lúc này N cũng có mặt tại phòng trọ nhưng xem như không biết gì. Sau đó, M đã đến trình báo sự việc mất trộm tại Công an phường T T, quận C R, T phố C T.

Quá trình điều tra, Phùng T K N thừa nhận hành vi trộm cắp laptop màu đen hiệu Asus của Trừ T D M rồi đem đi cầm được số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), số tiền này đã sử dụng để mua sắm và tiêu xài cá nhân. Ngày 08/4/2022, N đã đến tiệm cầm đồ để chuộc lại laptop đã lấy trộm và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C R.

Theo Bản kết luận định giá số 22/TCKH-HĐĐG ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C R, kết luận: 01 laptop màu đen nhãn hiệu Asus D570DD-E4050T AMD Ryzen 5-3500U, Imel: K9N0CX10J872381 x 4.900.000 đồng/ máy tính = 4.900.000 đồng. Như vậy giá trị tài sản định giá được là 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Đối với ông Mai Nhật T – Chủ tiệm cầm đồ Nhanh khi nhận cầm laptop mà N đem đến thì T không biết là tài sản do N trộm cắp mà có nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS-CR, ngày 29 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố bị cáo Phùng T K N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân Tối Cao đề nghị xử phạt bị cáo Phùng T K N từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C R đã xử lý trả 01 laptop màu đen nhãn hiệu Asus cho bị hại Trừ T D M.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, T khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện sinh hoạt, hòa nhập với cộng đồng và tiếp tục được đi học.

Bị hại bà Trừ T D M trình bày: Đối với tài sản mà bà bị mất trộm đã được nhận lại, dữ liệu vẫn còn, không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 06/4/2022 khi bị hại Trừ T D M và ông Nguyễn H T đi vắng, chỉ còn bị cáo Phùng T K N và ông Lâm G H đang ở trong phòng trọ số 4, Nhà trọ H ền Sang tại số 338A, Khu vực Phú Mỹ, phường T T, quận C R thì bị cáo N nhìn thấy một máy tính xách tay (laptop) màu đen hiệu Asus của bà M đang để trong ba lô đặt dưới nền gạch cách cửa ra vào khoảng 01m tại tầng trệt nên bị cáo N đã nảy sinh ý định lấy trộm. Do đó, lợi dụng lúc ông H đang nằm nghỉ trên tầng gác phòng trọ, bị cáo N đã lén lút lấy laptop trên của bà M để vào ba lô của mình rồi mượn xe mô tô của ông H đi đến tiệm cầm đồ Nhanh tại số 156A, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, T phố C T để cầm cố và cầm được số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Theo Bản kết luận định giá số 22/TCKH-HĐĐG ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C R, kết luận: 01 laptop màu đen

nhãn hiệu Asus D570DD-E4050T AMD Ryzen 5-3500U, Imel: K9N0CX10J872381 có giá trị 4.900.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

Lời thừa nhận của bị cáo sau khi lén lút trộm lấy được tài sản của bị hại đem đi cầm cố là nhằm mục đích để mua sắm và tiêu xài cá nhân. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra lại tại phiên tòa nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng cộng 4.900.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm nghìn đồng) trên 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và dưới 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nên phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo đã T niên, có khả năng lao động nhưng lại lười biếng, tham lam, chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Bị cáo biết hành vi thực hiện của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện.

[3] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng.... đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/04/2022 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân Tối Cao. Do vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội như đại diện Viện kiểm sát đề nghị

là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện viên kiểm sát đề nghị là còn chưa tương xứng với hành vi của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận C R đã xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu bà Trù T D M.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phùng T K N** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng T K N** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T Phú, H ện Tam Bình, tỉnh V L là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng T K N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP. C T;
- VKSND Q. C R;
- Chi Cục THA Q. C R;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C R;
- Nhà tạm giữ Công an quận C R;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRẦN THỊ HỒNG GÁM